

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2021/HS-ST  
Ngày 23-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Yên.

Ông Trần Xuân Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Nga - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2021/TLST-HS ngày 07/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2021/QĐXXST- HS ngày 12/7/2021 đối với bị cáo:

**Giàng A S**, sinh năm 1982 tại huyện P, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Giàng A S1 và bà Vàng Thị M (đều đã chết); bị cáo có vợ là Vàng Thị V, sinh năm 1982 (đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2021 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 35 phút ngày 20/4/2021, tổ công tác Công an xã L làm nhiệm vụ tại bản B, xã L, huyện M kiểm tra đối với Giàng A S đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện S đang cất giấu trong người 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. S khai nhận đó là Heroine của S cất giấu để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ hành vi vi phạm của Giàng A S, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang,

thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải, bàn giao Giàng A S cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 20/4/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành cân định xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A S được 0,19 gam, lấy toàn bộ 0,19 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu S.

Tại kết luận giám định số 837 ngày 23/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra, Giàng A S khai nhận: Bản thân nghiện chât ma túy. Khoảng 23 giờ ngày 19/4/2021 S đi bộ từ nhà đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản B, xã L, huyện M mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, S gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi S đã hỏi và mua được của người đó 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng Heroine với giá 70.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, S cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi về nhà, trên đường về thì gặp tổ công tác Công an xã L kiểm tra, phát hiện, thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 141/CT- VKS ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A S về tội Tàng trữ trái phép chât ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Giàng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chât ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Giàng A S từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chât ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S, bắt ngày 20/4/2021: Bên trong đựng phong bì ban đầu và mảnh nilon màu trắng; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S - Tàng trữ trái phép chât ma túy, xảy ra ngày 20/4/2021 tại xã L, huyện M, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2021 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có vỏ phong bì cũ gửi giám định + chât bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an xã L thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của một người phụ nữ không quen biết với giá 70.000đ vào ngày 19/4/2021, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Giàng A S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 20/4/2021 bị cáo Giàng A S đã có hành vi tàng trữ 0,19 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo Giàng A S không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo:* Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với các vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S, bắt ngày 20/4/2021: Bên trong đựng phong bì ban đầu và mảnh nilon màu trắng; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 20/4/2021 tại xã L, huyện M, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2021 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam. Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Giàng A S, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] *Về thời hạn tạm giam*: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A S 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 20/4/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S, bắt ngày 20/4/2021: Bên trong đựng phong bì ban đầu và mảnh nilon màu trắng; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 20/4/2021 tại xã L, huyện M, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2021 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Hương**

Mộc Châu, ngày 23 tháng 7 năm 2021

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 23 tháng 7 năm 2021;

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hương.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Yên và ông Trần Xuân Thành.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2021/TLST-HS ngày 07/7/2021 đối với:

1. Bị cáo Giàng A S, sinh năm 1982 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Biểu quyết: 3/3;

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo cung cấp đều hợp pháp. Biểu quyết: 3/3;

3. Có đủ căn cứ kết tội: Bị cáo Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Biểu quyết: 3/3;

4. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Giàng A S.....tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 20/4/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.



Biểu quyết: 3/3

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3

6. Về xử lý vật chứng, án phí hình sự:

\* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S, bắt ngày 20/4/2021: Bên trong đựng phong bì ban đầu và mảnh nilon màu trắng; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng A S - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 20/4/2021 tại xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2021 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,10 gam.

\* Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3.

8. Về các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Giàng A S, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Biểu quyết: 3/3

9. Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Biểu quyết: 3/3

10. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 23 tháng 7 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Hương**



